

Bản án số: 36/2021/HS-ST

Ngày 20-5-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trung Thông.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Quân và bà Trần Thị Thanh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bùi Quốc Đông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

- *Họ và tên:* Trần Thông Th; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 26/8/1996 tại thị trấn Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Tr (Đã mất) và bà Hồ Thị L; vợ Phan Thị Q (Đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2017; tiền án: Ngày 30/6/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 48 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” tại Bản án số 241/2017/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 03/12/2020, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/01/2021 đến ngày 31/01/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Anh T; Sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn Thành H, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

2. Anh Hoàng Văn Th1; Sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn Yên H, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

3. Anh Đặng Duy Th2; Sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn Lam Th, xã Xuân Giang, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; có mặt.

4. Chị Hồ Thị L; Sinh năm 1971; Nơi cư trú: TDP A, TT Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Làm ruộng; có mặt.

5. Chị Phan Thị Q; Sinh năm 1998; Nơi cư trú: Thôn Mỹ L, xã Xuân Viên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Chị Phan Thị Nh - Sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn Thành H, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/01/2021, Trần Thông Th truy cập mạng xã hội Facebook với nickname “Thái Đóa Liệu”, thấy có nickname “Tuấn Nguyễn” rao bán pháo hoa nên đã nảy sinh ý định mua pháo về bán lại kiếm lời. Th vào mục Messenger của Facebook nhắn tin vào nickname “Tuấn Nguyễn” hỏi mua pháo, người này tự giới thiệu tên T1 ở huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Th đặt mua 08 khối pháo nổ, mỗi khối có 36 ống pháo hình trụ tròn được liên kết với nhau bằng dây dẫn với giá 1.000.000đ/khối pháo, đồng thời hai bên hẹn giao pháo tại khu vực gần cửa hàng Honda Đức Ân thuộc thị trấn Tiên Điền, huyện Nghi Xuân. Đến khoảng 22h30’ cùng ngày, Th điều khiển xe moto BKS 52S6 - 1276, còn người đàn ông tên T1 đi xe oto loại 04 chỗ (không rõ biển kiểm soát) đến địa điểm hai người đã hẹn và gặp nhau, Th nhận 08 khối pháo và trả 8.000.000đ (tám triệu đồng) tiền mặt, giao dịch xong thì Th xóa toàn bộ tin nhắn với người đàn ông tên T. Sau khi mua pháo, Th lấy ra 01 (một) khối pháo và tách lấy 23 ống pháo từ một khối pháo khác để kiểm tra chất lượng; còn 06 khối pháo và 13 ống pháo còn lại Th đưa cất giấu ở trong nhà, đợi khi có khách hỏi mua thì bán.

Ngày 27/01/2021, Th gọi điện thoại cho Đặng Duy Th2, sinh năm 1991, trú tại thôn Lam Th, xã Xuân Giang hỏi Th2 có mua pháo không thì Th2 không mua và cho Th số điện thoại của Nguyễn Anh T, sinh năm 1986, trú tại thôn Thành H, xã Xuân Thành để Th tự liên hệ. Khoảng 07h30’ cùng ngày, Th gọi điện thoại hỏi T có mua pháo không thì T đồng ý mua về để sử dụng, đến 10h30’ cùng ngày Th điều khiển xe moto BKS 52S6 - 1276 mang theo 02 (hai) khối pháo đến nhà T bán cho Tú lấy 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn đồng), số tiền này Th tiêu xài cá nhân hết. Ngày 28/01/2021, khi Th đang ở nhà thì Hoàng Văn Th1, sinh năm 1993, trú tại xã Xuân Y, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh liên hệ cho Th để hỏi mua pháo về để sử dụng, Th và Th1 thỏa thuận 02 (hai) khối pháo có giá 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn đồng) và hẹn giao pháo tại đường Nguyễn Công Trứ thuộc thôn Lam Thủy, xã Xuân Giang, huyện Nghi Xuân. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày trong lúc Th đang trao đổi với Th1, chưa giao pháo và nhận tiền thì bị lực lượng Công an huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

phát hiện và thu giữ 02 (hai) khối hộp hình chữ nhật trên xe mô tô biển kiểm soát 52S6-1276 của Th.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Trần Thông Th tại tổ dân phố A, thị trấn Tiên Điền, thu giữ 02 (hai) khối hộp hình chữ nhật trong mỗi khối có 36 ống pháo hình trụ tròn được liên kết với nhau bằng dây dẫn và 13 ống pháo hình trụ tròn được liên kết với nhau bằng dây dẫn, Th khai đang chờ người hỏi mua hoặc liên hệ được người mua thì sẽ bán. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Anh T tại thôn Thành H, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, thu giữ 02 (hai) khối hộp hình chữ nhật. Các khối hộp hình chữ nhật được thu giữ có đặc điểm giống nhau: kích thước (14,5x14,5x10)cm, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp có ống hình trụ tròn liên kết với nhau bằng dây dẫn; các ống hình trụ tròn đường kính mỗi ống là 2,5cm, cao 12,5cm được liên kết với nhau bằng dây dẫn.

Kết luận giám định số 101/GDP-PC09 ngày 31/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: 06 (sáu) khối hộp hình chữ nhật, kích thước mỗi khối là (14,5x14,5x10)cm, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp có 36 (ba mươi sáu) ống hình trụ tròn liên kết với nhau bằng dây dẫn; 13 (mười ba) ống hình trụ tròn, đường kính mỗi ống là 2,5cm, cao 12,5cm được liên kết với nhau bằng dây dẫn đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng là 7,92kg (bảy phẩy chín hai kilogam).

* Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Nguyễn Anh T: 02 (hai) khối hộp hình chữ nhật, kích thước mỗi khối là (14,5x14,5x10)cm, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 36 ống hình trụ tròn, được liên kết với nhau bằng dây dẫn có khối lượng 2,46kg, lấy mẫu giám định 0,08kg, còn lại 2,38kg; 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu xanh, số seri 354198101247553 có gắn 01 (một) sim số 0975.755.677.

- Thu giữ của Trần Thông Th: 04 (bốn) khối hộp hình chữ nhật, kích thước mỗi khối là (14,5x14,5x10)cm, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 36 ống hình trụ tròn, được liên kết với nhau bằng dây dẫn; 13 ống hình trụ tròn đường kính 2,5cm, cao 12,5cm được liên kết với nhau bằng một dây dẫn có tổng khối lượng 5,46kg, lấy mẫu giám định 0,24 kg, còn 5,22kg; 01 (một) điện thoại di động có chữ Iphone màu vàng trắng có gắn 01 (một) sim số 0862.669.096; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter màu đen bạc, biển kiểm soát 52S6-1276, số khung RLCJ2S1105Y000786, số máy 2S11-00786.

Tất cả các vật chứng hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 26/CT –VKS-NX ngày 16/4/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân đã truy tố bị cáo Trần Thông Th về tội

“*Buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án trình bày nội dung vụ án như lời trình bày của bị cáo và nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thông Th phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, tiết thứ nhất điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 32, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thông Th từ 16 đến 22 tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 29/01/2021. Ngoài ra còn đề xuất xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện nghi Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ khác có tại hồ sơ về thời gian, không gian, địa điểm cũng như mục đích thực hiện hành vi như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22h30’ ngày 20/01/2021 tại khu vực gần cửa hàng Honda Đức Ân thuộc thị trấn Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, Trần Thông Th gặp và mua của người có nickname “Tuấn Nguyễn” 08 khối pháo nổ, với giá 1.000.000đ/01 khối tổng số tiền phải trả là 8.000.000 đồng nhằm mục đích bán lại cho người khác kiếm lời. Tổng số pháo mua được sau khi Th đã dùng 01 khối pháo và 23 ống pháo tách từ một khối pháo khác để kiểm tra chất lượng thì số còn lại, Th bán cho Nguyễn Anh T 02 khối pháo có khối lượng 2,46 kilôgam với giá 1.200.000đ/01 khối tổng 2.400.000 đồng; Ngày 28/01/2021 Th liên hệ bán pháo nổ cho Hoàng Văn Th1 02 khối pháo với giá 1.200.000đ/01 khối tổng 2.400.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/01/2021 khi Th đang chuẩn bị bán pháo cho Hoàng Văn Th1 thì bị lực lượng Công an huyện Nghi Xuân phát hiện, bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 101/GDP-PC09 ngày 31/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh xác định: 06 (sáu) khối hộp hình chữ nhật, kích thước mỗi khối là (14,5x14,5x10)cm, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp có 36 (ba mươi sáu) ống hình trụ tròn liên kết với nhau bằng dây dẫn; 13 (mười ba) ống hình trụ tròn, đường kính mỗi ống là 2,5cm, cao 12,5cm được liên kết với nhau bằng dây dẫn có tổng khối lượng là 7,92kg đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

[3] Hành vi của bị cáo Trần Thông Th mua đi bán lại pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ nhằm mục đích kiếm lời, bị cáo thực hiện hành vi khi đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, không thuộc tình trạng không có năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm” được quy định tại Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Số lượng pháo nổ bị cáo buôn bán là 7,92kg là từ 6 kg đến 40 kg nên đã phạm vào điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự. Do đó việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán pháo nổ loại hàng hóa mà Nhà nước quy định là hàng cấm; làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý vì vậy bị cáo phải chịu các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 190 và khoản 2 Điều 35 của Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo vừa mới ra tù chưa có thu nhập sống phụ thuộc vào gia đình nên HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp: Số tiền 2.400.000 đồng là số tiền bị cáo bán pháo cho

Nguyễn Anh T là tiền do phạm tội mà có nên cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 của BLTTHS truy thu từ bị cáo số tiền này để sung công quỹ Nhà nước.

[9] Trong vụ án có Nguyễn Anh T là người đã mua pháo của Th với mục đích sử dụng. Tuy nhiên khối lượng pháo chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, đồng thời Nguyễn Anh T chưa có tiền án, tiền sự về hành vi liên quan theo quy định của BLHS nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Xuân đã chuyển UBND huyện Nghi Xuân ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là đúng quy định nên HĐXX không xem xét.

Đối với Hoàng Văn Th1 là đối tượng liên lạc với Th để mua pháo, tuy nhiên, Th1 chưa thực hiện được hành vi mua pháo với Th (chưa kiểm tra, chưa trả tiền, nhận pháo) đã bị lực lượng Công an phát hiện, hơn nữa khối lượng pháo chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của BLHS do vậy không xem xét xử lý đối với Th1.

Đối với Đặng Duy Th2 là người đã cho Th số điện thoại của Nguyễn Anh T, tuy nhiên Th2 cũng không biết rõ việc Th có pháo hay không và không biết việc liên lạc, trao đổi và mua bán pháo giữa Th2 và T như thế nào, không hưởng lợi gì, do vậy không xem xét xử lý đối với Th2.

Đối với người đàn ông tên T đã bán pháo cho Trần Thông Th do không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không có cơ sở điều tra. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Xuân tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý khi có căn cứ.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter màu đen bạc, biển kiểm soát 52S6-1276, số khung RLCJ2S1105Y000786, số máy 2S11-00786 mang tên chủ sở hữu Lê Công H: Tại Giấy bán, cho, tặng xe máy chuyên dùng (không có ngày tháng năm lập văn bản) do UBND thị trấn Nghi Xuân xác nhận thì anh Nguyễn Mạnh H đã bán chiếc xe này cho người không ghi họ tên tuy nhiên Chứng minh nhân dân trong giấy này là của Trần Thông Th, tuy nhiên không có Giấy tờ về việc chuyển nhượng chiếc xe này giữa anh Lê Công H là chủ sở hữu cho anh Nguyễn Mạnh H. Quá trình điều tra đã xác minh lý lịch đối với anh Lê Công H và Nguyễn Mạnh H tuy nhiên hiện không tìm được những người này nên không có kết quả. HĐXX thấy rằng hiện nay chưa xác định chủ sở hữu của chiếc xe máy mà Trần Thông Th đã sử dụng làm phương tiện dùng vào việc phạm tội. Vì vậy cần giao chiếc xe này cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân tạm giữ và thực hiện các thủ tục truy tìm chủ sở hữu và giải quyết theo quy định của pháp luật. Trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu có thể khởi kiện bằng một vụ án dân sự.

06 khối hộp hình chữ nhật, kích thước mỗi khối là (14,5x14,5x10)cm, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 36 (ba mươi sáu) ống hình trụ tròn, được liên kết với nhau bằng dây dẫn; 13 (mười ba) ống hình trụ tròn đường kính 2,5cm, cao 12,5cm được liên kết với nhau bằng một

dây dẫn có tổng khối lượng còn lại là 7,6 kg (đã trừ khối lượng gửi giám định) là vật nhà nước cầm tàng trữ, cầm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu xanh, số seri 354198101247553 có gắn 01 (một) sim số 0975.755.677 của Nguyễn Anh T có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội và 01 (một) điện thoại di động có chữ Iphone màu vàng trắng có gắn 01 (một) sim số 0862.669.096 của Trần Thông Th là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190, điểm đ khoản 1 Điều 32, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, Điều 331, 333, 336, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 228 của Bộ luật dân sự; Điều 3; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thông Th phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

3. Về hình phạt chính: Xử phạt Trần Thông Th 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 29/01/2021.

4. Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo nộp số tiền 2.400.000 (Hai triệu bốn trăm ngàn) đồng để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 06 khối hộp hình chữ nhật, kích thước mỗi khối là (14,5x14,5x10)cm, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 36 (ba mươi sáu) ống hình trụ tròn, được liên kết với nhau bằng dây dẫn; 13 (mười ba) ống hình trụ tròn đường kính 2,5cm, cao 12,5cm được liên kết với nhau bằng một dây dẫn có tổng khối lượng còn lại là 7,6 kg (đã trừ khối lượng gửi giám định).

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu xanh, số seri 354198101247553 có gắn 01 (một) sim số 0975.755.677 của Nguyễn Anh T và 01 (một) điện thoại di động có chữ Iphone màu vàng trắng có gắn 01 (một) sim số 0862.669.096 của Trần Thông Th.

Giao 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter màu đen bạc, biển kiểm soát 52S6-1276, số khung RLCJ2S1105Y000786, số máy 2S11-00786 mang tên chủ sở hữu Lê Công H cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân tạm giữ và thực hiện các thủ tục truy tìm chủ sở hữu và giải quyết theo quy

định của pháp luật. Trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu có thể khởi kiện bằng một vụ án dân sự.

Tình trạng vật chứng có tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/4/2021 giữa Công an huyện Nghi Xuân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân.

6. Về án phí: Bị cáo Trần Thông Th phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CQCSĐT Công an huyện Nghi Xuân;
- CQTHAHS Công an huyện Nghi Xuân;
- Hồ sơ Công an;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Nghi Xuân;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký, đóng dấu)

Hoàng Trung Thông